

Số: 52/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 08 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 93/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2026, giữa:

Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1986; số CCCD: 040186029072; nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, tỉnh Nghệ An.

Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1981; số CCCD: 040081025163; nơi cư trú: Xóm Đ, xã H, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Trọng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Trọng T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Trọng Minh P1 và Nguyễn Trọng Minh K cho anh Nguyễn Trọng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị P do anh Nguyễn Trọng T chưa yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Trọng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương C 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị P đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 00001648 ngày 12 tháng 3 năm 2026 tại Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị P số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 2;
- Phòng THADS khu vực 2;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hải Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Phương**